TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2024/HS-PT
Ngày 30 - 7 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Giang.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Năm.

Ông Lê Quang Toại.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Phong - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Trần Hoàng Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 94/2024/TLPT-HS ngày 05 tháng 6 năm 2024 đối với các bị cáo Nguyễn Bá N, Nguyễn Minh T do có kháng cáo của các bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại bà Trầm Thị N1, bị đơn dân sự ông Võ Trường C và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2024/HS-ST ngày 16/4/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Bị cáo có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị:*

1. Họ và tên: Nguyễn Bá N, sinh ngày 12/3/1982, tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Khu phố T, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C1 và bà Huỳnh Thị N2 (Đã chết); có vợ Nguyễn Thị K và 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/8/2023 đến nay; bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Minh T, sinh ngày 19/9/1985 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn P, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy L (Đã chết) và bà Trần Thị Thanh P; có vợ Lâm Thị Vũ T1 và 02 con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/8/2023 đến nay; bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

- *Người kháng cáo:* Bà Trầm Thị N1, sinh năm 1967 (Là người đại diện hợp pháp của người bị hại anh Hà Thúc Đ (Chết); nơi cư trú: Thôn C, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Trầm Thị N1*:* Bà Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 1971; nơi cư trú: Số H đường N, thị trấn L, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp của người bị hại anh* Hà Thúc Đ *(*C2*) và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (Con đẻ của người bị hại anh* Hà Thúc Đ*) liên quan đến kháng cáo:*

+ Chị Trần Thị H1, sinh năm 1992; có mặt tại phiên tòa.

+ Cháu Hà Thúc An K1, sinh ngày 17/11/2020.

+ Cháu Hà Thúc L1, sinh ngày 26/02/2023.

Người đại diện hợp pháp của cháu Hà Thúc An K1 *và* Hà Thúc L1*:* Chị Trần Thị H1, sinh năm 1992 (Mẹ của cháu K1 và cháu L1); có mặt tại phiên tòa.

Cùng nơi cư trú: Thôn C, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Người bị hại có liên quan đến kháng cáo:*

1. Ông Đoàn Ngọc C3, sinh năm 1985; nơi cư trú: Tổ A, Phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt tại phiên tòa.

2. Ông Phạm Tâm N3, sinh năm 1985; nơi cư trú: Hẻm D, tổ dân phố E, Phường N, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt tại phiên tòa.

- *Bị đơn dân sự có kháng cáo:* Ông Võ Trường C4, sinh năm 1979; nơi cư trú: 264 đường A, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Võ Trường C*:* Ông Nghiêm Công N4, sinh năm 1975, địa chỉ: 7 T, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt tại phiên tòa.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Võ Trường C *và* Công ty TNHH một thành viên D*:* Ông Vy Quí V và bà Nguyễn Thị Mỹ C5 – Đều là Luật sư Công ty L3; địa chỉ: Tầng C, lô N Khu đô thị A, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt tại phiên tòa.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Võ Trường C*:* Ông Thiều Quang V1 – Luật sư Văn phòng L4, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Q; có mặt tại phiên tòa.

- *Bị đơn dân sự liên quan đến kháng cáo:* Ông Trần Văn H2, sinh năm 1976; nơi cư trú: Khu phố P, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định; có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Công ty TNHH một thành viên D; địa chỉ: B T, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Trường C4 – Giám đốc; nơi cư trú: 264 đường A, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Võ Trường C: Ông Nghiêm Công N4, sinh năm 1975, địa chỉ: 7 T, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 10 phút, ngày 27/02/2023, Nguyễn Bá N điều khiển xe ô tải BKS: 77C-082.49 di chuyển từ nhà ông Trần Văn H2 (Là chủ xe, trú tại khu phố P, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định) để chở quả dừa đi ra các tỉnh phía Bắc.

Đến 19 giờ 46 phút cùng ngày, xe ô tô tải BKS: 77C-082.49 đi đến K+700 Quốc lộ A, thuộc địa phận thôn C, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi, đặc điểm đoạn đường này là đường cong (Lưng cung quay về hướng Đông), lúc này Nguyễn Bá N điều khiển xe với tốc độ theo giám sát hành trình là 56 km/h, di chuyển ở phần đường phía Đông. Tại đoạn đường này ở sát mép đường phía Tây của phần đường phía Tây có xe tải đầu kéo (C6) đang dừng và phía trước cùng chiều với xe của N có 01 xe ô tô tải đang di chuyển. Nguyễn Bá N điều khiển xe ô tô tải BKS: 77C-082.49 vượt lên xe tải này, quá trình vượt Nguyễn Bá N điều khiển xe chạy lấn qua làn xe cơ giới của phần đường phía Tây. Cùng lúc này ở bên phần đường phía Tây có xe ô tô khách BKS: 50F-008.79 mang thương hiệu nhà xe T4 (Người đứng tên sở hữu xe là ông Võ Trường C4) do Nguyễn Minh T điều khiển lưu thông từ Bắc vào N, trên xe chở hành khách đi vào Thành phố Hồ Chí Minh. Theo chiều di chuyển của xe ô tô khách BKS: 50F-008.79 có biển báo hiệu khu vực đường cong nhưng T không giảm tốc độ mà còn chạy quá tốc độ (Giám sát hành trình thể hiện thời điểm 19 giờ 46 phút 30 giây tốc độ xe ô tô khách BKS: 50F-008.79 cao nhất là 97 Km/h). Khi Nguyễn Minh T phát hiện xe ô tô tải BKS: 77C-082.49 lấn qua phần đường của mình thì bóp còi và đạp phanh, đánh lái qua phải, tuy nhiên do chạy tốc độ cao làm cho xe ô tô khách BKS: 50F-008.79 trượt, lao về phía trước, trạng thái đầu xe quay hướng Tây Nam đuôi xe hướng Đông Bắc nên mặt ngoài đoạn sau thành bên trái xe ô tô khách 50F-008.79 va chạm với góc trước bên trái đầu xe, góc trước bên trái thùng xe, khung kim loại bảo vệ bên trái xe ô tô tải 77C-082.49gây ra vụ tai nạn.Hậu quả vụ tai nạn làm anh Hà Thúc Đ (Là hành khách trên xe ô tô khách BKS: 50F-008.79) tử vong; Đoàn Ngọc C3 và Phạm Tâm N3 (Đều là hành khách trên xe ô tô khách BKS: 50F-008.79) bị thương; 02 xe ô tô bị hư hỏng.

Sau khi vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra, lực lượng chức năng đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi và tiến hành các hoạt động điều tra, thu thập chứng cứ khác, kết quả:

1. Kết quả khám nghiệm hiện trường:

- Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn có phương B – N4, phía Đông và phía Tây tiếp giáp với nhà dân; phần đường xe cơ giới rộng 7m10; ở giữa có vạch sơn màu vàng đứt quãng, hai bên là vạch sơn kẻ liền, phần đường xe thô sơ phía Đông và T2 rộng lần lượt là 1m90 và 2m10, đây là đoạn đường cong, lưng cung quay về hướng Đ, đường được trải nhựa bằng phẳng; hệ thống đèn chiếu phía Đông đang hoạt động, có biển báo hiệu đường cong theo hướng từ B – vào N ở lề đường phía Tây.

Phân tích các dấu vết hiện trường được thể hiện trong biên bản khám nghiệm và sơ đồ hiện trường:

- Dấu vết (1) là vết trượt màu đen của hai vân lốp bánh xe màu đen, trên mặt đường dài liên tục 25m, điểm đầu vết cách vạch sơn kẻ liền phân làn xe thô sơ và xe cơ giới phía Tây 3m40, điểm cuối cách 3m65 *(Đây là vết chà su do xe ô tô khách BKS 50F-008.79 để lại khi phanh và trượt tới).*

- Dấu vết (2) và (7) là vùng mảnh nhựa và kính vỡ *(Đây là vùng mảnh vỡ nhựa và kính do 02 phương tiện va chạm với nhau làm vỡ thân vỏ, kính,.. trải rộng ở cả hai phần* đường Đ *và* T2*).*

- Dấu vết (3) và (6) là vị trí các xe ô tô tại hiện trường sau tai nạn *(Sau khi tai nạn, xe ô tô khách BKS 50F-008.79 trượt tới và dừng tại phần đường phía Tây, đầu xe quay về hướng* Đ*, trục bánh trước bên trái cách vạch sơn kẻ liền phân làn xe thô sơ và xe cơ giới phía Tây 4m50; xe ô tô tải BKS: 77C-082.4 trượt vào lề đường phía Đông, đầu xe quay về hướng* Đ*, trục bánh xe sau bên trái cách vạch sơn kẻ liền phân làn xe thô sơ và xe cơ giới phía Tây 9m80).*

- Dấu vết (4) và (5) là dấu vết cày mặt đường ở phần đường phía Đông, vết (4) dài 17m90 đến trục bánh xe trước bên phải xe 77C-082.49 và cách vạch sơn kẻ liền phân làn xe thô sơ và xe cơ giới phía Tây 15m40; vết (5) dài 16m50 đến trục bánh xe trước bên trái xe ô tô 77C-082.49 và cách vạch sơn kẻ liền phân làn xe thô sơ và xe cơ giới phía Tây 13m30. *(Đây là dấu vết do mặt dưới hai trục bánh trước xe ô tô tải BKS: 77C- 082.49 chà xát với mặt đường tạo ra các dấu vết chà xát, cày xước mặt đường tạo ra).*

2. Kết quả khám nghiệm phương tiện:

- Đối với xe ô tô tải BKS: 77C- 082.49 kết quả khám nghiệm phương tiện này cho thấy các dấu vết va chạm nằm bên trái đầu xe và thân xe tô tô.

- Đối với xe ô tô khách BKS: 50F- 008.79 kết quả khám nghiệm phương tiện này cho thấy các dấu vết va chạm nằm ở mặt ngoài đoạn sau thành bên trái xe ô tô.

3. Kết quả kiểm tra nồng độ cồn và test nhanh ma túy đối với lái xe Nguyễn Minh T **và** Nguyễn Bá N**:**

- Các xét nghiệm về ma túy và nồng độ cồn đối với lái xe Nguyễn Minh T và Nguyễn Bá N cho kết quả âm tính và không có nồng độ cồn.

4. Kết quả giám định tử thi nạn nhân H**:**

- Kết luận giám định số 37/TT ngày 14/8/2023 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y kết luận nguyên nhân chết của Hà Thúc Đ là: Chấn thương sọ não gây tụ máu não nội sọ.

5. Kết quả giám định thương tích của những nạn nhân bị thương:

*** Thương tích của** Đoàn Ngọc C3**:**

- Kết luận giám định số 816/KL-KTHS, ngày 05/5/2023 của Phân viện kỹ thuật hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đoàn Ngọc C3 là: 29%.

*** Thương tích của** Phạm Tâm N3**:**

- Kết luận giám định số 1053/KL-KTHS, ngày 02/6/2023 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm Tâm N3 là 59%.

6. Kết quả giám định dấu vết cơ học và tốc độ:

- Theo Kết luận giám định số 262/KL-KTHS ngày 15/4/2023 của Phòng K3 Công an tỉnh Q kết luận:

+ Điểm va chạm đầu tiên giữa xe ô tô khách BKS: 50F-008.79 với xe ô tô tải BKS: 77C-082.49 là mặt ngoài đoạn sau thành bên trái xe ô tô khách BKS: 50F-008.79 với góc trước bên trái đầu xe ô tô tải BKS: 77C-082.49.

+ Vị trí va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe ô tô khách BKS: 50F-008.79 với xe ô tô tải BKS: 77C-082.49 là khu vực mảnh vỡ đầu phía Nam dấu vết chà xát mặt đường (1).

+ Xe ô tô khách BKS: 50F-008.79 chuyển động theo hướng từ B vào N va chạm với xe ô tô tải BKS: 77C-082.49 chuyển động đang ở trạng thái đầu xe hướng Đông Bắc đuôi xe hướng Tây Nam. Mặt ngoài đoạn sau thành bên trái xe ô tô khách BKS: 50F-008.79 va chạm với góc trước bên trái đầu xe, góc trước bên trái thùng xe, khung kim loại bảo vệ bên trái xe ô tô tải BKS: 77C-082.49 tạo ra các dấu vết trên linh kiện tương ứng của hai phương tiện.

+ Tại thời điểm ngay trước khi va chạm, xe ô tô khách BKS: 50F-008.79 tạo ra dấu vết phanh (1) theo hướng Bắc vào N. Quá trình va chạm giữa hai phương tiện tạo ra các vùng mảnh nhựa kính vỡ (2), (7). Sau khi va chạm, xe ô tô khách BKS: 50F-008.79 trượt đến vị trí được ghi nhận tại hiện trường (3); xe ô tải BKS: 77C-082.49 trượt trên mặt đường theo hướng từ T sang Đ đến vị trí

được ghi nhận tại hiện trường (6), mặt dưới hai trục bánh trước chà xát với mặt đường tạo ra các dấu vết chà xát, cày xước mặt đường (4), (5).

+ Không có điểm va chạm giữa xe ô tô tải BKS: 77C-082.49 với nạn nhân Hà Thúc Đ.

+ Không có cơ sở giám định tốc độ của xe ô tô khách BKS: 50F-008.79 và xe ô tô tải BKS: 77C-082.49 tại ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn.

- Ngày 21/7/2023 Phòng K3 Công an tỉnh Q có Công văn số 242/CV-PC09, giải thích kết luận giám định:

+ Xe ô tô khách BKS: 50F-008.79 chuyển động theo hướng từ Bắc vào N, khi đến khu vực hiện trường (Là đoạn đường cong hình cung, lưng cung quay về hướng Đ) thì va chạm với xe ô tô tải BKS: 77C-082.49 chuyển động theo hướng từ N ra B. Tại thời điểm xảy ra va chạm, xe ô tô khách BKS: 50F-008.79 chuyển động ở trạng thái đầu xe quay hướng Tây Nam đuôi xe hướng Đông Bắc, xe ô tô tải BKS: 77C-082.49 chuyển động ở trạng thái đầu xe hướng Đông Bắc đuôi xe hướng Tây Nam.

+ Vị trí va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa hai phương tiện là khu vực mảnh vỡ đầu phía Nam dấu vết chà xát mặt đường (1), thuộc khu vực giữa đường, không có đủ căn cứ xác định thuộc phần đường nào. Vì vậy, không xác định được phương tiện nào hoặc bộ phận nào trên phương tiện đó lấn sang phần đường ngược chiều.

7. Kết quả giám định an toàn kỹ thuật các phương tiện trong vụ tai nạn:

Theo Kết luận giám định số 264/KL-KTHS, ngày 10/5/2023 của Phòng K3 Công an tỉnh Q kết luận: Không đủ điều kiện tiến hành giám định tình trạng kỹ thuật của xe ô tải BKS: 77C-082.49 và xe ô tô khách BKS: 50F-008.79 tại thời điểm xảy tai nạn, do hai xe ô tô bị hư hỏng nặng.

8. Kết quả giám định dữ liệu hành trình và tốc độ từng giây của xe ô tô khách BKS: 50F-008.79:

- Theo phụ lục của Kết luận giám định số 265/KL-KTHS, ngày 31/3/2023 của Phòng K3 Công an tỉnh Q về giám định dữ liệu hành trình và tốc độ từng giây của xe ô tô khách BKS: 50F-008.79 như sau:

+ Lúc 19 giờ 46 phút 30 giây tốc độ xe ô tô khách BKS: 50F-008.79 là 91, 91, 92, 93, 92, 94, 96, 95, 96, 95, 97, 95, 95, 90, 92, 92, 91, 88, 88, 80, 78, 75, 78, 75, 51, 41, 35, 24, 24

+ Lúc 19 giờ 47 phút 00 giây tốc độ xe ô tô khách BKS: 50F-008.79: 24, 24, 24, 24, 24, 24, 24, 24,,,,,,1, 8, 6, 6, 2, 3, 1, 1, 1, 3, 8, 6, 6, 4, 5, 2,

Ngoài ra còn trích xuất được 20 tập tin video lưu trữ trong thiết bị giám sát hành trình tích hợp đầu ghi video và chọn lọc trích được 06 ảnh liên quan đến việc di chuyển của các phương tiện tại hiện trường ra bản ảnh.

- Ngày 28/7/2023 Phòng K3 Công an tỉnh Q, giải thích kết luận giám định trên như sau: Theo đoạn video và hình ảnh được trích xuất từ thiết bị giám sát hành trình tích hợp đầu ghi hình video: Không xác định được tại thời điểm xảy ra tai nạn xe ô tô tải BKS 77C-082.49 đã vượt qua xe ô tô đang di chuyển cùng chiều phía trước hay chưa do đèn chiếu sáng phía trước xe ô tô ngược chiều xe ô tô khách BKS 008.79 phản chiếu, đồng thời các xe di chuyển bị che khuất, điều kiện ánh sáng tối, chất lượng hình ảnh kém.

9. Kết quả giám định dữ liệu hành trình và tốc độ từng giây của xe ô tô khách BKS: 77C-082.49:

Theo phụ lục của Kết luận giám định số: 266/KL-KTHS, ngày 31/3/2023 của Phòng K3 Công an tỉnh Q về giám định dữ liệu hành trình và tốc độ từng giây của xe ô tô khách BKS: 77C-082.49 như sau: Lúc 19 giờ 46 phút 30 giây tốc độ xe 77C-082.49: 44, 46, 44, 44, 46, 46, 47, 46, 45, 47, 47, 47, 48, 48, 47, 48, 50, 50, 51, 50, 54, 55, 52, 56, 51, 27, 9, 0, 0,0.

10. Kết quả giám định trích xuất dữ liệu điện tử từ các camera:

Cơ quan CSĐT Công an thị xã Đ đã thu giữ được 03 đoạn video từ camera trên xe ô tô khách BKS: 50F-008.79, thu từ camera nhà ông Nguyễn Quang K2 và Nguyễn H3 Tiền Tài là các hộ dân sống tại khu vực hiện trường:

- Kết luận giám định số 267/KL-KTHS ngày 21/3/2023 của Phòng K3 Công an tỉnh Q trích được 10 bản ảnh từ dữ liệu camera thu trên xe ô tô khách BKS: 50F-008.79 thể hiện được hình ảnh xe ô tô tải BKS: 77C-082.49 đang chạy hướng Nam – Bắc, hình ảnh 01 xe ô tô đầu kéo (Container) đang dừng ở mép phần đường phía Tây theo hướng di chuyển của xe ô tô khách BKS: 50F-008.79 (B - N).

- Kết luận giám định số 268/KL-KTHS ngày 23/3/2023 của Phòng K3 Công an tỉnh Q trích được 09 bản ảnh từ dữ liệu camera thu từ nhà ông Nguyễn Quang K2 thể hiện hướng di chuyển của xe ô tô khách BKS: 50F-008.79 và hình ảnh xe ô tô tải BKS: 77C-082.49 sau tai nạn.

- Kết luận giám định số 269/KL-KTHS ngày 25/3/2023 của Phòng K3 Công an tỉnh Q trích được 07 bản ảnh từ dữ liệu camera thu từ nhà ông Nguyễn H3 Tiền Tài thể hiện quá trình xe ô tô tải BKS: 77C-082.49 vượt xe tải cùng chiều phía trước và hình ảnh 01 xe ô tô đầu kéo (Container) đang dừng ở mép phần đường phía Tây.

11. Kết quả định giá tài sản:

- Kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐG ngày 31/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Đ kết luận thiệt hại về tài sản trong vụ tai nạn đối với xe ô tô tải BKS: 77C-082.49 là: 136.314.000 đồng.

- Kết luận định giá tài sản số 18/KL-HĐĐG, ngày 31/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Đ kết luận thiệt hại về tài sản trong vụ tai nạn đối với xe ô tô ô tô khách BKS: 50F-008.79 là: 163.235.000 đồng.

Như vậy tổng giá trị thiệt hại của hai xe trong vụ tai nạn giao thông trên là: 299.549.000 đồng.

12. Kết quả yêu cầu trả lời về tốc độ cho phép tại đoạn đường nơi xảy ra tai nạn:

Theo Công văn số 441 ngày 20/3/2023 của Khu quản lý đường bộ III thuộc Cục Đ1 thì vị trí Km1121+700, Q, thuộc thôn C, xã P, thị xã Đ, đoạn tuyến nằm ngoài phạm vi cắm biển báo số R.420 "*Bắt đầu khu đông dân cư"* và biển báo số R.421 *"Hết khu đông dân cư"*.

Theo quy định tại Điều 7 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ G quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ thì tốc độ tối đa cho phép tại tuyến đường trên là: 70km/h. Đối với xe ô tô khách BKS: 50F-008.79 là xe giường nằm (Loại 22 gường) thì tốc độ tối đa là 80km/h.

13. Kết quả yêu cầu xác định về việc cấp giấy phép lái xe:

Theo Công văn số 1460 ngày 29/5/2023 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Y và Công văn số 555 ngày 30/3/2023 của Sở Giao thông vận tải tỉnh B thì Nguyễn Minh T và Nguyễn Bá N được cấp giấy phép lái xe đúng quy định, không bị tạm giữ, hay tước giấy phép lái xe.

Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2024/HS-ST ngày 16/4/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Bá N, Nguyễn Minh T phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

1. Căn cứ vào các điểm a, c, d khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá N 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 16/4/2024).

2. Căn cứ vào các điểm a, c, d khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 16/4/2024).

3. Về dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 587, 589, 590, 591, 600 và 601 của Bộ luật Dân sự năm 2015; các Điều 107, 110, 116, 117 và 118 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

3.1. Buộc ông Trần Văn H2 phải có nghĩa vụ:

- Tiếp tục bồi thường cho anh Phạm Tâm N3 số tiền 25.000.000đồng (Hai mươi lăm triệu đồng);

- Tiếp tục bồi thường cho những người đại diện hợp pháp của bị hại Hà Thúc Đ (Gồm: Bà Trầm Thị N1, chị Trần Thị H1, cháu Hà Thúc An K1 và cháu Hà Thúc L1) số tiền 134.250.000đồng (Một trăm ba mươi bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng);

- Cấp dưỡng cho 02 (Hai) con của bị hại Hà Thúc Đ là cháu Hà Thúc An K1, sinh ngày 17/11/2020 và Hà Thúc L1, sinh ngày 26/02/2023, mỗi cháu mỗi tháng 1.000.000đồng (Một triệu đồng) cho đến khi cháu K1 và cháu L1 đủ 18 tuổi.

- Bồi thường cho ông V2 Trường Chinh số tiền 81.617.500đồng (T3 mươi mốt triệu sáu trăm mười bảy nghìn năm trăm đồng).

3.2. Buộc ông Võ Trường C4 phải có nghĩa vụ:

- Tiếp tục bồi thường cho anh Phạm Tâm N3 số tiền 33.000.000đồng (Ba mươi ba triệu đồng);

- Tiếp tục bồi thường cho những người đại diện hợp pháp của bị hại Hà Thúc Đ (Gồm: Bà Trầm Thị N1, chị Trần Thị H1, cháu Hà Thúc An K1 và cháu Hà Thúc L1) số tiền 96.250.000đồng (Chín mươi sáu triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng);

- Cấp dưỡng cho 02 (Hai) con của bị hại Hà Thúc Đ là cháu Hà Thúc An K1, sinh ngày 17/11/2020 và Hà Thúc L1, sinh ngày 26/02/2023, mỗi cháu mỗi tháng 1.000.000đồng (Một triệu đồng) cho đến khi cháu K1 và cháu L1 đủ 18 tuổi.

- Bồi thường cho ông Trần Văn H2 số tiền 68.157.000đồng (Sáu mươi tám triệu một trăm năm mươi bảy nghìn đồng).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 26/4/2024, bà Trầm Thị N1 kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm theo hướng không áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự và áp dụng hình phạt tù giam đối với các bị cáo Nguyễn Minh T, Nguyễn Bá N; buộc ông Võ Trường C và ông Trần Văn H2 bồi thường thiệt hại gồm: Chi phí mai táng 140.000.000 đồng; bồi thường tiền tổn thất tinh thần 180.000.000 đồng; tiền cấp dưỡng nuôi 02 con của bị hại Hà Thúc Đ cho đến khi đủ 18 tuổi là 2.000.000/người/tháng.

Ngày 23/4/2024, ông Nghiêm Công N4 là người đại diện theo ủy quyền của ông Võ Trường C kháng cáo với nội dung yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm theo hướng ông Võ Trường C không có trách nhiệm bồi thường về tính mạng đối với cái chết của ông Hà Thúc Đ, đối với thương tật, sức khỏe của ông Đoàn Ngọc C3 và Phạm Tâm N3, đối với thiệt hại của xe tải biển kiểm soát 77C-082.49.

Ngày 14/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi kháng nghị phúc thẩm theo hướng không áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự và áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo Nguyễn Minh T, Nguyễn Bá N; đồng thời cấm hành nghề lái xe theo khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự đối với 02 bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên nội dung kháng nghị; ông Nghiêm Công N4 vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo; bà Trầm Thị N1 xin rút một phần kháng cáo về hình phạt, đề nghị giữ nguyên mức hình phạt bản án sơ thẩm đã tuyên và về dân sự xin thay đổi nội dung kháng cáo đề nghị giữ nguyên phần dân sự tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên, chỉ yêu cầu bồi thường tiền cấp dưỡng 01 lần cho 02 con của bị hại Hà Thúc Đ tổng số tiền 720.000.000 đồng.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử Nguyễn Bá N, Nguyễn Minh T về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo các điểm a, c, d khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, các bị cáo phạm vào 03 tình tiết định khung quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự (Làm chết 01 người, bị thương 02 người với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 88%, gây thiệt hại về tài sản 299.549.000 đồng); trong đó lỗi của các bị cáo là ngang nhau, tại cấp sơ thẩm các bị cáo chỉ mới bồi thường thiệt hại một phần nhỏ cho gia đình bị hại nhưng cấp sơ thẩm quá nhấn mạnh vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để cho các bị cáo được hưởng án treo là chưa đánh giá đúng tính chất, mức độ lỗi và hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, chưa đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với các bị cáo.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi kháng nghị một phần bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm theo hướng không áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự và áp dụng hình phạt tù giam đối với các bị cáo Nguyễn Minh T, Nguyễn Bá N; đồng thời, cấm hành nghề lái xe theo khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự đối với 02 bị cáo.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông* Võ Trường C *phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:*

+ Ý kiến của ông Vy Quí V: Không thống nhất với phát biểu của đại diện Viện kiểm sát về việc lỗi của bị cáo Nguyễn Bá N và bị cáo Nguyễn Minh T là ngang nhau. Vì nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn là do Nguyễn Bá N điều khiển xe ô tô tải BKS: 77C-082.49 đi theo hướng từ N ra B, đến đoạn đường Q thuộc địa phận thôn C, xã P, thị xã Đ, bị cáo không quan sát phía trước có đảm bảo an toàn hay không nhưng vẫn điều khiển xe tăng tốc để vượt xe tải cùng chiều phía trước, quá trình vượt xe đã lấn qua phần đường ngược chiều. Lúc này, Nguyễn Minh T điều khiển xe ô tô khách BKS: 50F-008.79 đi theo hướng từ Bắc vào N, khi T phát hiện xe ô tô tải BKS: 77C-082.49 lấn qua phần đường của mình thì bóp còi và đạp phanh, đánh lái qua phải, tuy nhiên do chạy tốc độ cao làm cho xe ô tô khách

BKS: 50F-008.79 trượt, lao về phía trước va chạm với xe ô tô tải 77C-082.49 do Nguyễn Bá N điều khiển,gây ra vụ tai nạn. Do đó, việc Nguyễn Minh T điều khiển xe ô tô khách BKS: 50F-008.79 va chạm với xe ô tô tải 77C-082.49 do Nguyễn Bá N điều khiển là sự kiện bất ngờ.

+ Ý kiến của bà Nguyễn Thị Mỹ C5: Thống nhất với ý kiến của ông Vy Quí V, nhưng xin bổ sung thêm: Việc Nguyễn Minh T điều khiển xe ô tô khách BKS: 50F-008.79 với tốc độ cao không phải là nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn mà chỉ là lỗi hành chính, do bị cáo đi đúng phần đường của mình nhưng do Nguyễn Bá N điều khiển xe ô tô lấn qua phần đường của bị cáo tạo ra tình huống nguy hiểm nên bị cáo không xử lý kịp dẫn đến tai nạn. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về trách nhiệm hình sự và phần trách nhiệm dân sự đối với Nguyễn Minh T trong vụ án này. Đồng thời, làm rõ trách nhiệm bồi thường của Công ty TNHH MTV D hay của ông Võ Trường C.

+ Ý kiến của ông Thiều Quang V1: Thống nhất với ý kiến của ông Vy Quí V và bà Nguyễn Thị Mỹ C5. Trong vụ án này nguyên nhân xảy ra tai nạn là do lỗi của Nguyễn Bá N; Nguyễn Minh T không có lỗi trong vụ tai nạn. Do đó, việc cấp sơ thẩm buộc ông Võ Trường C phải bồi thường về trách nhiệm dân sự cho các bị hại là không đúng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Minh T khai bị cáo lái xe cho Công ty TNHH MTV D nhưng không biết có hợp đồng lái xe hay không, bị cáo chỉ lái thử 03 chuyến, rồi lái chính thức luôn và nhận lương theo chuyến do bà Võ Thị Kim L2, vợ của ông Võ Trường C trả lương. Đồng thời, xe ô tô khách BKS: 50F-008.79 do cá nhân ông Võ Trường C đứng tên là chủ sở hữu trong giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự (BL 535), chiếc xe ô tô nầy đã được vợ chồng ông Võ Trường C, bà Võ Thị Kim L2 thế chấp tại Ngân hàng T5 theo giấy biên nhận thế chấp (BL 514).

[2] Tuy nhiên, Cơ quan điều tra chưa làm rõ giữa bị cáo Nguyễn Minh T với Công ty TNHH MTV D có hợp đồng lao động hay bị cáo chỉ lái xe thuê cho ông C, bà L2; chưa làm rõ Công ty TNHH MTV D sử dụng chiếc xe ô tô khách BKS: 50F-008.79 trên cơ sở nào, có hợp đồng gì liên quan đến chiếc xe ô tô khách BKS: 50F-008.79 giữa vợ chồng ông Võ Trường C, bà Võ Thị Kim L2 và Công ty TNHH MTV D hay không; đồng thời chưa đưa bà Võ Thị Kim L2 vào tham gia tố tụng với tư cách là bị đơn dân sự.

[3] Bên cạnh đó, cấp sơ thẩm cũng chưa làm rõ chủ phương tiện xe ô tô tải BKS: 77C-082.49 là một mình ông Trần Văn H2 hay có đồng sở hữu khác để giải quyết vụ án đảm bảo theo quy định pháp luật cũng là điều tra chưa đầy đủ.

[4] Trong vụ án nầy, không thể tách vấn đề dân sự của vụ án ra xét xử theo thủ tục tố tụng dân sự, vì việc giải quyết vụ án dân sự đã được quyết định khi đã xác định lỗi của các bị cáo, sẽ xâm phạm đến quyền, lợi ích hợp pháp của các đương sự khác trong vụ án.

[5] Từ nhận định trên thì thấy việc điều tra ở cấp sơ thẩm chưa đầy đủ mà cấp phúc thẩm không thể bổ sung được. Hội đồng xét xử hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ. Chuyển hồ sơ về cấp sơ thẩm để điều tra lại theo thủ tục chung.

[6] Do hủy bản án hình sự sơ thẩm nên Hội đồng xét xử không xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi và kháng cáo của bà Trầm Thị N1, ông Võ Trường C.

[7] Bà Trầm Thị N1 và ông Võ Trường C không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Hủy bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2024/HS-ST ngày 16/4/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ để điều tra lại.

2. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, TAND TX. Đức Phổ;
- Công an TX. Đức Phổ;
- Chi cục THA dân sự TX. Đức Phổ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lê Thị Mỹ Giang